

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 62/2021/HS-ST

Ngày 16-8-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Đình Dũng

- Bà Đinh Thị Thanh Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hạ Quyên, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Thủy- Kiểm sát viên.

Từ ngày 10 đến ngày 16 tháng 8 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2021/TLST-HS, ngày 01 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Vũ H, sinh ngày 19 tháng 6 năm 1994, tại: Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn CL, xã TK, Tp.QN, tỉnh Quảng Ngãi. Nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần V, sinh năm 1964 và bà Võ Thị M, sinh năm 1963. Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 26/3/2001, bị khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can về tội “Cố ý gây thương tích”. Quá trình điều tra bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm, đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo Trần Vũ H có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Trần Vũ H: Ông Lê Hoàng H1, Luật sư Công ty Luật TNHH HK & Gia Luật – Chi nhánh Quảng Ngãi, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ: Số 324, đường Hai Bà Trưng, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. (có mặt)

- Bị hại: Chị Lê Thị Thu T, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ 1, phường NL, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. (vắng mặt)

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Công D, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn AK, xã TK, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. (vắng mặt)

- + Anh Võ Văn N, sinh năm 1992; (có mặt)
- + Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1995; (có mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn CL, xã TK, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- + Chị Quảng Thị N1, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn HB, xã TT, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. (vắng mặt)
- + Anh Trần Xuân T1, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn AV, xã TK, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. (vắng mặt)
- + Chị Trần Thị Q, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn TL, xã TL, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. (có mặt)
- + Anh Hồ Đức C, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ 1, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 31/12/2020, tại quán Hàu Sữa thuộc tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, Trần Vũ H cùng với Trần Xuân T1; Võ Văn N, Nguyễn Văn P, Nguyễn Công D và các chị Quảng Thị N1, Trần Thị Q ngồi ăn uống với nhau. Cùng lúc này, chị Lê Thị Thu T cùng với anh rể là Hồ Đức C cũng đến quán Hàu Sữa và ngồi cạnh bàn của nhóm Trần Vũ H. Đến khoảng 18 giờ 12 phút cùng ngày, khi nhóm H đang chuẩn bị tính tiền để về thì giữa anh N và chị N1 xảy ra mâu thuẫn nên anh Nguyễn Công D (người yêu chị N1) đứng dậy cầm ly bia định đánh anh N thì được mọi người can ngăn. Trần Vũ H thấy vậy nên đứng dậy dùng tay phải cầm chai bia Tiger bạc đã khui ném thẳng vào người anh D, anh D đưa tay trái lên đỡ thì chai bia trúng vào tay anh D rồi tiếp tục bay trúng vào mặt của chị Lê Thị Thu T đang ngồi ở bàn gần bên làm chị T bị gãy xương chính mũi và được đưa đi điều trị tại Bệnh viện Đà Nẵng, đến ngày 09/01/2021 thì xuất viện.

Ngày 23/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã trưng cầu Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi giám định thương tích cho chị Lê Thị Thu T. Tại bản kết luận số: 48/TgT ngày 23/02/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Quảng Ngãi, kết luận:

- Gãy xương chính mũi: 09%.
- Sẹo vùng sống mũi kt (3x0,2)cm: 2,73%.
- Tổng cộng: 11,73%. Làm tròn số = 12%.

Các tổn thương trên phù hợp vật tày gây thương tích.

Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 12%.

Tại Cáo trạng số: 38/CT-VKS ngày 24/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố Trần Vũ H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Vũ H

phạm tội “Cố ý gây thương tích”; áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Vũ H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu và tiêu hủy một số mảnh vỡ chai bia theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

Tại phiên tòa, luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến bào chữa nhất trí về tội danh, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo truy tố, luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Ngoài ra, luật sư còn đề nghị áp dụng thêm tình tiết bị cáo có người thân (ông Ngoại thúc, dì ruột) là người có công với Cách mạng để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo; đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, xử phạt bị cáo 02 đến 03 năm cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi đã thực hiện là đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa, người bị hại Lê Thị Thu T vắng mặt và có đơn xét xét vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra, chị T đã có lời khai cụ thể, bị cáo đã thực hiện bồi thường thiệt hại bị hại và được bị hại là chị T có đơn bãi nại về dân sự. Do đó, việc vắng mặt của chị T là không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị hại Lê Thị Thu T.

[2] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Vũ H đã khai nhận toàn bộ hành vi gây thương tích như nội dung vụ án đã nêu ở trên; lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Vào khoảng 18 giờ 12 phút ngày 31/12/2020, tại quán Hàu Sứa thuộc tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, bị cáo Trần Vũ H đã sử dụng 01 chai bia Tiger bạc bằng thủy tinh ném vào người anh Nguyễn Công D, anh D đưa tay lên đỡ nên chai bia trúng vào tay trái của anh D rồi tiếp tục bay trúng vào mặt chị Lê Thị Thu T làm gãy xương chính mũi gây thương tích với tổng tỉ lệ thương tật 12%.

Bị cáo Trần Vũ H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo biết rõ việc sử dụng chai bia là loại hung khí nguy hiểm ném vào người khác trong một không gian nhỏ hẹp, có đông người ở gần nhau không những có thể sẽ gây thương tích cho người muốn ném mà còn có thể gây thương tích cho cả những người xung quanh. Chai bia do bị cáo ném sau khi trúng vào tay của anh D thì tiếp tục bay trúng vào mặt của chị T gây thương tích. Đây không phải là hậu quả mà bị cáo mong muốn nhưng bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm, thấy trước hậu quả có thể xảy ra mà vẫn quyết định hành động để mặc hậu quả xảy ra. Do đó, hành vi của bị cáo đã thực hiện là có lỗi cố ý gián tiếp trong việc gây thương tích cho chị T. Như vậy, bị cáo đã sử dụng chai bia là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho chị Lê Thị Thu T với tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể là 12% nên đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Người bị hại Lê Thị Thu T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo còn là người đã hoàn thành xong nghĩa vụ quân sự. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Vũ H là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của địa phương. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, xét thấy ngoài lần phạm tội này ra thì bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự và đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự; bị cáo lần đầu tiên phạm tội và có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là xuất phát từ việc nhất thời kích động do thiếu kiểm chế và nhằm mục đích bênh vực, bảo vệ người thân trước hành động đe dọa tấn công của người khác; hậu quả xảy ra đối với bị hại là kết quả không mong muốn. Sau khi phạm tội, bị cáo đã tham gia cùng với người nhà của bị hại đưa bị hại đi chữa trị, tích cực khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại một cách thỏa đáng nên được bị hại ghi nhận làm đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án, đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Vì vậy, xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo về cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước đối với những người thật sự biết ăn năn, hối cải, khắc phục hậu quả, sửa chữa lỗi lầm mà mình đã gây ra.

[5] Về dân sự:

Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo Trần Vũ H đã bồi thường số tiền 65.000.000 đồng cho bị hại Lê Thị Thu T. Chị T đã có đơn bãi nại, không yêu cầu gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng:

- Đối với một số mảnh vỡ chai bia Tiger bạc là vật chứng của vụ án đã không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 USB màu trắng – đen có dung lượng 8GB bên trong có chứa dữ liệu 01 tập tin video “CAM3 2020.12.31” có dung lượng 1,88GB, thời lượng 60 phút, thời gian hiển thị trong tập tin video từ 18 giờ 00 phút đến 19 giờ 00 phút ngày 31/12/2020 (BL 32-35) tài liệu kèm theo hồ sơ vụ án nên cần tiếp tục lưu giữ cùng với hồ sơ vụ án.

[7] Đối với việc Trần Vũ H dùng chai bia ném trúng tay trái anh Nguyễn Công D; anh D không bị thương gì, không có yêu cầu giám định thương tích nên Cơ quan điều tra không xem xét là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Vũ H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về căn cứ truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi phù hợp với những nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Riêng đối với đề nghị về loại hình phạt áp dụng áp dụng đối với bị cáo của đại diện viện kiểm sát, luật sư bào chữa cho bị cáo; ý kiến của luật sư bào chữa về tình tiết bị cáo có người thân là người có công với cách mạng nên đề nghị giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và là chưa phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

1. Tuyên bố bị cáo Trần Vũ H phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Trần Vũ H 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án (ngày 16/8/2021).

Giao bị cáo Trần Vũ H cho Ủy ban nhân dân xã Tịnh Khê, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về dân sự: Bị cáo và bị hại Lê Thị Thu T đã thỏa thuận bồi thường xong; bị hại không có ý kiến, yêu cầu gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy một số mảnh vỡ chai bia Tiger bạc được niêm phong trong bì thư có chữ ký của các ông Trương Quang Hải và ông Nguyễn Hưng Phú.

Vật chứng đã được chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/5/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

Tiếp tục lưu giữ cùng với hồ sơ vụ án 01 USB màu trắng – đen có dung lượng 8GB bên trong có chứa dữ liệu 01 tập tin video “CAM3 2020.12.31” có dung lượng 1,88GB, thời lượng 60 phút, thời gian hiển thị trong tập tin video từ 18 giờ 00 phút đến 19 giờ 00 phút ngày 31/12/2020.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Trần Vũ H phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Tp.Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS Tp.Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT CATP Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS CATP Quảng Ngãi;
- Nhà tạm giữ CATP Quảng Ngãi;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hòa